

Số: 28 /2025/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 280/TTr-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra số 477/BC-BPC ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc do quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng đã nghỉ việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng

sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cấp xã; các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách đã nghỉ việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cấp xã; các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp; doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi là cơ sở giáo dục nghề nghiệp); các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề

1. Ngân sách Thành phố chi trả kinh phí cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi tổ chức đào tạo nghề cho các đối tượng nêu tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này với mức tối đa là 12 lần mức lương cơ sở/người/khoá học.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách đã nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, có nhu cầu học nghề thì được các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận, tổ chức đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc đào tạo dưới 3 tháng và chỉ hỗ trợ các nội dung sau:

a) Chi phí đào tạo nghề: theo đơn giá dịch vụ sự nghiệp công áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh do cấp thẩm quyền ban hành;

b) Chi phí tiền ăn: 30.000 đồng/người/ngày thực học;

c) Chi phí tiền đi lại: 200.000 đồng/người/khoá học.

3. Một đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách, chế độ hỗ trợ đào tạo nghề được quy định tại các văn bản khác nhau thì chỉ được hưởng một chính sách, chế độ cao nhất.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách Thành phố bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Thời gian thực hiện chính sách

Thời gian thực hiện trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định pháp luật; phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, tối đa hóa hiệu quả của khoản đầu tư từ ngân sách, thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, không để xảy ra trục lợi chính sách.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và thực hiện việc dự toán, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước khi tổ chức đào tạo nghề cho các đối tượng nêu tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

c) Xây dựng và công bố công khai danh mục các ngành, nghề đào tạo dựa trên các phân tích, dự báo khoa học về nhu cầu nhân lực của Thành phố để định hướng cho người học và các cơ sở đào tạo; khuyến khích các khóa học chất lượng cao.

d) Tổ chức các hoạt động tư vấn, định hướng nghề nghiệp, giúp các đối tượng thụ hưởng chính sách lựa chọn khóa học phù hợp với năng lực và xu hướng thị trường.

đ) Định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức giám sát, kịp thời đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ngày 28 tháng 8 năm 2025 đến hết ngày 28 tháng 8 năm 2027.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Khóa X, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- BTT UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN phường, xã, đặc khu Côn Đảo;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (Phòng CTHĐND-Tài).



Võ Văn Minh